

THỜI KHÓA BIỂU CÁC LỚP K17
(Từ ngày 05/05/2025 đến ngày 11/05/2025)

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
I. LỊCH HỌC CÁC LỚP CHUYÊN MÔN															
ATH02-K17	Sáng	Kĩ năng viết 2 (24/45)	Tiết (2-5)	Giáo dục thể chất	1-5					Kĩ năng đọc 2 (24/45)	2-5				
		Cô Ngọc	502B	Thầy Kiên	Sân cs1					Cô Ngọc	501B				
	Chiều	Thi Nghe 1	13h30	Giáo dục thể chất	6-10					Chính trị	6-10				
			503B	Thầy Kiên	Sân cs1					Cô Thủy	404A				
ATQ02-K17	Sáng			Giáo dục thể chất	1-5										
				Thầy Kiên	Sân cs1										
	Chiều	Kỹ năng nghe 2 (12/45)	13h-16h20	Giáo dục thể chất	6-10	Thi hết môn NP 2, viết 2	13h-16h20	Kĩ năng Đọc tiếng TQ 2 (36/45)	13h-16h20	Kĩ năng nói tiếng Trung 2 (12/45)	13h-16h20				
		Cô Lan	402B	Thầy Kiên	Sân cs1		304A	Cô Mai	402B	Cô Oanh	402B				
ATQ03-K17	Sáng			Giáo dục thể chất	1-5										
				Thầy Kiên	Sân cs1										
	Chiều	Kỹ năng nghe 2 (12/45)	13h-16h20	Giáo dục thể chất	6-10	Thi hết môn NP 2, viết 2	13h-16h20	Kĩ năng Đọc tiếng TQ 2 (36/45)	13h-16h20	Kĩ năng nói tiếng Trung 2 (12/45)	13h-16h20				
		Cô Lan	402B	Thầy Kiên	Sân cs1		304A	Cô Mai	402B	Cô Oanh	402B				
ATT02-K17	Sáng									Thi Chính trị	08h00				
										Cô Thủy	404A				
	Chiều	Nhập môn công nghệ phần mềm (20/45)	6-10	Tiếng anh cơ bản 2 (10/60)	6-10	Cơ sở dữ liệu (10/30)	6-10	Nhập môn trí tuệ nhân tạo (50/60)	6-10	Cơ sở dữ liệu (15/30)	6-10				
		Cô Ngọc	401A	Cô Liễu	404A	Thầy Tân	306A-2	Cô Hạnh	407A	Thầy Tân	306A-2				

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
ATT03-K17	Sáng									Thi Chính trị	08h00				
										Cô Thủy	404A				
	Chiều	Nhập môn công nghệ phần mềm (20/45)	6-10	Tiếng anh cơ bản 2 (10/60)	6-10	Cơ sở dữ liệu (10/30)	6-10	Nhập môn trí tuệ nhân tạo (50/60)	6-10	Cơ sở dữ liệu (15/30)	6-10				
		Cô Ngọc	401A	Cô Liễu	404A	Thầy Tân	306A-2	Cô Hạnh	407A	Thầy Tân	306A-2				
	Chiều														
TT01-K17TC	Sáng	Học văn hóa		Học văn hóa		Học văn hóa		Học văn hóa		Học văn hóa					
	Chiều	Tin học (10/45)	13h30			Tiếng anh cơ bản (55/60)	13h30	Tin học (15/45)	13h30	Tin học (20/45)	13h30				
		Cô Hà	502A			Cô Liễu	102D	Cô Hà	202D	Cô Hà	202D				
ADH02-K17	Sáng														
	Chiều	Sáng tạo quảng cáo (5/60)	6-10	Tiếng anh cơ bản 2 (10/60)	6-10	Chế bản điện tử (15/60)	6-10	Sáng tạo quảng cáo (10/60)	6-10	Chế bản điện tử (20/60)	6-10				
		Thầy Hưng	407A	Cô Liễu	404A	Cô Trang	406A	Thầy Hưng	405A	Cô Trang	406A				

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
ĐT02-K17	Sáng	Kỹ thuật mạch điện tử (15/60t)	1-5	Trang bị điện (25/30t)	1-5	Tiếng anh cơ bản 2 (50/60t)	1-5			Kỹ thuật mạch điện tử (20/60)	1-7				
		Cô Luyến	MD105A	Cô Hương	404A	Cô Liễu	404A			Cô Luyến	MD105A				
	Chiều	Tiếng anh cơ bản 2 (45/60t)	6-10					Khí nén và ĐK điện khí nén (10/30t)	6-10	Thi Chính Trị	6-10				
		Cô Liễu	404A					Thầy Trung	404A	Cô Thủy	404A				
ĐCN02-K17	Sáng			Trang bị điện (25/30t)	1-5	Tiếng anh cơ bản 2 (50/60t)	1-5			Thi Chính Trị	1-5				
				Cô Hương	404A	Cô Liễu	404A			Cô Thủy	404A				
	Chiều	Tiếng anh cơ bản 2 (45/60t)	6-10					Khí nén và ĐK điện khí nén (10/30t)	6-10						
		Cô Liễu	404A					Thầy Trung	404A						
ĐL02-K17	Sáng	TT nghề nghiệp		TT nghề nghiệp		TT nghề nghiệp		TT nghề nghiệp		TT nghề nghiệp		TT nghề nghiệp			
	Chiều														
AĐT02-K17	Sáng	Kỹ thuật mạch điện tử (15/60t)	1-5	Trang bị điện (25/30t)	1-5	Tiếng anh cơ bản 2 (50/60t)	1-5			Kỹ thuật mạch điện tử (20/60)	1-7				
		Cô Luyến	MD105A	Cô Hương	404A	Cô Liễu	404A			Cô Luyến	MD105A				
	Chiều	Tiếng anh cơ bản 2 (45/60t)	6-10					Khí nén và ĐK điện khí nén (10/30t)	6-10	Thi Chính Trị	6-10				
		Cô Liễu	404A					Thầy Trung	404A	Cô Thủy	404A				

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
ADCN02-K17	Sáng			Trang bị điện (25/30t)	1-5	Tiếng anh cơ bản 2 (50/60t)	1-5			Thi Chính Trị	1-5				
				Cô Hương	404A	Cô Liễu	404A			Cô Thủy	404A				
	Chiều	Tiếng anh cơ bản 2 (45/60t)	6-10					Khí nén và ĐK điện khí nén (10/30t)	6-10						
		Cô Liễu	404A					Thầy Trung	404A						
ADL02-K17	Sáng	TT nghề nghiệp		TT nghề nghiệp		TT nghề nghiệp		TT nghề nghiệp		TT nghề nghiệp		TT nghề nghiệp			
	Chiều														
ATĐ02-K17	Sáng			Trang bị điện (25/30t)	1-5	Tiếng anh cơ bản 2 (50/60t)	1-5			Thi Chính Trị	1-5				
				Cô Hương	404A	Cô Liễu	404A			Cô Thủy	404A				
	Chiều	Tiếng anh cơ bản 2 (45/60t)	6-10					Khí nén và ĐK điện khí nén (10/30t)	6-10						
		Cô Liễu	404A					Thầy Trung	404A						
ĐCN02- K16LT	Sáng			Trang bị điện (25/30t)	1-5	Tiếng anh cơ bản 2 (50/60t)	1-5			Thi Chính Trị	1-5				
				Cô Hương	404A	Cô Liễu	404A			Cô Thủy	404A				
	Chiều	Tiếng anh cơ bản 2 (45/60t)	6-10					Khí nén và ĐK điện khí nén (10/30t)	6-10						
		Cô Liễu	404A					Thầy Trung	404A						

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
ĐL02-K17N2	Sáng	TT nghề nghiệp		TT nghề nghiệp		TT nghề nghiệp		TT nghề nghiệp		TT nghề nghiệp		TT nghề nghiệp			
	Chiều														
OT02-K17	Sáng														
	Chiều	BD&SC HT điện động cơ ô tô (10/90)	Tiết 6-10	BD&SC HT điện động cơ ô tô (15/90)	Tiết 6-10	BD&SC HT nhiên liệu động cơ diesel (10/45)	Tiết 6-10	BD&SC HT điện động cơ ô tô (20/90)	Tiết 6-10	BD&SC HT điện động cơ ô tô (25/90)	Tiết 6-10	BD&SC HT nhiên liệu động cơ diesel (15/45)	Tiết 6-10		
		Thầy Chắt	PTH 01	Thầy Chắt	PTH 01	Thầy Tuyên	PTH 01	Thầy Chắt	PTH 01	Thầy Chắt	PTH 01	Thầy Tuyên	PTH 01		
AOT02-K17	Sáng	Tin học	1-5	Giáo dục thể chất	1-5	BD&SC HT phun xăng điện tử (EFI) (35/75)	Tiết 1-5	BD&SC HT điện động cơ ô tô (15/90)	Tiết 1-5	BD&SC HT điện động cơ ô tô (20/90)	Tiết 1-5	BD&SC HT phun xăng điện tử (EFI) (40/75)	Tiết 1-5		
		Cô Hà	406A	Thầy Kiên	Sân cs1	Thầy Thi	PTH 01	Thầy Chắt	PTH 01	Thầy Chắt	PTH 01	Thầy Thi	PTH 01		
	Chiều														
AOT03-K17	Sáng	Tin học	1-5	Giáo dục thể chất	1-5	BD&SC HT phun xăng điện tử (EFI) (35/75)	Tiết 1-5	BD&SC HT điện động cơ ô tô (15/90)	Tiết 1-5	BD&SC HT điện động cơ ô tô (20/90)	Tiết 1-5	BD&SC HT phun xăng điện tử (EFI) (40/75)	Tiết 1-5		
		Cô Hà	406A	Thầy Kiên	Sân cs1	Thầy Thi	PTH 01	Thầy Chắt	PTH 01	Thầy Chắt	PTH 01	Thầy Thi	PTH 01		
	Chiều														

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
AOT04-K17	Sáng	Tin học	1-5	Giáo dục thể chất	1-5	BD&SC HT phun xăng điện tử (EFI) (35/75)	Tiết 1-5	BD&SC HT điện động cơ ô tô (15/90)	Tiết 1-5	BD&SC HT điện động cơ ô tô (20/90)	Tiết 1-5	BD&SC HT phun xăng điện tử (EFI) (40/75)	Tiết 1-5		
		Cô Hà	406A	Thầy Kiên	Sân cs1	Thầy Thi	PTH 01	Thầy Chát	PTH 01	Thầy Chát	PTH 01	Thầy Thi	PTH 01		
	Chiều														
OT02-K17TC	Sáng	Học văn hóa		Học văn hóa		Học văn hóa		Học văn hóa		Học văn hóa					
	Chiều	BD&SC HT nhiên liệu động cơ diesel (10/45)	13h30	BD&SC kết cấu cơ khí động cơ đốt trong ô tô (90/90)	13h30			BD&SC HT nhiên liệu động cơ diesel (15/45)	13h30	An toàn lao động và tổ chức sản xuất (20/30)	13h30				
		Thầy Dũng	D102	Thầy Hải	PTH 04			Thầy Dũng	D102	Thầy Thắng	D102				
ACB02-K17	Sáng														
	Chiều	Tiếng anh cơ bản 2	6-10	Thực hành chế biến Á (32/36)	6-10	Thương phẩm ATTP (5/30)	6-10	Thực hành chế biến Á	6-10	Thi Chính trị	6-10				
		C. Thắng	501B	C. Trang	PTH- T6	T. Hưng	501B	C. Trang	PTH- T6	Cô Thủy	404A				
AHD02-K17	Sáng			Thi hết môn	8h			Thi NVHD, cơ sở văn hóa VN	8h00						
					503B				503B						
	Chiều	Tiếng anh cơ bản 2	6-10	TH nghiệp vụ hướng dẫn (1/24)	6-10	Lịch sử Việt Nam 3/6	6-10	TH nghiệp vụ hướng dẫn (2/24)	6-10	Thi Chính trị	6-10				
		C. Thắng	501B	T. Tiến	503B	C. Hà	503B	T. Tiến	503B	C. Thủy	404A				

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
AKS02-K17	Sáng														
	Chiều	Tiếng anh cơ bản 2	6-10	TH Nghiệp vụ nhà hàng (15/18)	6-10	Nghiệp vụ pha chế (5/30)	6-10	TH Nghiệp vụ nhà hàng (16/18)	6-10	Thi Chính trị	6-10				
		C. Thắng	501B	C. Tuyết Anh	PTH	C. Quỳnh	PTH	C. Tuyết Anh	PTH	C. Thủy	404A				
CB02-K17TC	Sáng	Học văn hóa		Học văn hóa		Học văn hóa		Học văn hóa		Học văn hóa					
	Chiều	Nghỉ													
AKT02-K17	Sáng	Kế toán Tài chính 1 (75/90)	7h30-11h40			Giáo dục thể chất	1-5			Thi Chính Trị	7h30-11h40				
		Thầy Kết	306A-2			Thầy Kiên	Sân cs1			C. Thủy	404A				
	Chiều			Thi Tiếng anh cơ bản 2	13h-17h10	Giáo dục thể chất	6-10	Kế toán Tài chính 1 (80/90)	13h-17h10	Tài chính DN (30/60)	13h-17h10				
				Cô Thắng	306A2	Thầy Kiên	Sân cs1	Thầy Kết	306A-2	Cô Hải Hà	306A-1				
AQT02-K17	Sáng					Giáo dục thể chất	1-5			Thi Chính Trị	7h30-11h40				
						Thầy Kiên	Sân cs1			C. Thủy	404A				
	Chiều	Quản trị kinh doanh 2 (30/60)	13h-17h10	Thi Tiếng anh cơ bản 2	13h-17h10	Giáo dục thể chất	6-10	Thi Quản trị nhân lực	15h	Quản trị kinh doanh 2 (35/60)	13h-17h10				
		Thầy Thắng	306A2	Cô Thắng	306A2	Thầy Kiên	Sân cs1		306A-1	Thầy Thắng	403B				

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
AMK02,03-K17	Sáng	Tin học	7h30-11h40	Thi tiếng anh cb 2	7h30-11h40	Quản trị kênh phân phối (50/60)	7h30-11h40	Giáo dục thể chất	1-5	Truyền thông Marketing tích hợp (15/45)	7h30-11h40				
			404A	Cô Thắng	306A2	Cô Phương	306A-2	Thầy Kiên	Sân cs1	Cô Hằng	306A-2				
	Chiều							Giáo dục thể chất	6-10	Thi Chính trị	13h-17h10				
								Thầy Kiên	Sân cs1	C. Thủy	404A				
ALG02-K17	Sáng	Tin học	7h30-11h40	Thi tiếng anh cb 2	7h30-11h40	Quản trị kênh phân phối (50/60)	7h30-11h40	Giáo dục thể chất	1-5	E-Logistics (15/60)	7h30-11h40				
			404A	Cô Thắng	306A2	Cô Phương	306A-2	Thầy Kiên	Sân cs1	Cô Hạnh	306A-1				
	Chiều	Luật hàng hải (25/30)	13h-17h10	Bảo hiểm vận tải (25/30)	13h-17h10	Luật hàng hải (30/30)	13h-17h10	Giáo dục thể chất	6-10	Thi Chính trị	13h-17h10				
		Cô Nga	306A1	Thầy Tinh	306A1	Cô Nga	306A-1	Thầy Kiên	Sân cs1	C. Thủy	404A				
AD01,02-K17	Sáng									Thi hết môn	7h30-12h00			GDQP-AN (HP1)	1-5
											202A tòa 2 MD				ID: httzoom01@gmail.com pass Htt@1243
	Chiều									Thi được lý, hóa được	13h30-15h40	GDQP-AN (HP1)	6-10	GDQP-AN (HP1)	6-10
											202A tòa 2 MD		ID: httzoom01@gmail.com pass Htt@1243		ID: httzoom01@gmail.com pass Htt@1243

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
ADD01,02-K17	Sáng									Thi hết môn	7h30-12h00			GDQP-AN (HP1)	1-5
											201A tòa 2 MD				ID: httzoom01@gmail.com pass Htt@1243
	Chiều									Thi hết môn	13h30-16h50	GDQP-AN (HP1)	6-10	GDQP-AN (HP1)	6-10
											201A tòa 2 MD		ID: httzoom01@gmail.com pass Htt@1243		ID: httzoom01@gmail.com pass Htt@1243
AD02-K17LT	Sáng									Thi TACN, Hóa sinh	9h10-12h00			GDQP-AN (HP1)	1-5
											202A tòa 2 MD				ID: httzoom01@gmail.com pass Htt@1243
	Chiều									Thi dược lý, hóa dược	13h30-15h40	GDQP-AN (HP1)	6-10	GDQP-AN (HP1)	6-10
											202A tòa 2 MD		ID: httzoom01@gmail.com pass Htt@1243		ID: httzoom01@gmail.com pass Htt@1243

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
ADD01-K17LT	Sáng									Thi hết môn	7h00-12h00			GDQP-AN (HP1)	1-5
											201B tòa 2 MD				ID: httzoom01@gmail.com pass Htt@1243
	Chiều									Thi hết môn	13h30-16h50	GDQP-AN (HP1)	6-10	GDQP-AN (HP1)	6-10
											201B tòa 2 MD	ID: httzoom01@gmail.com pass Htt@1243			ID: httzoom01@gmail.com pass Htt@1243
AYS02-K17	Sáng									Thi hết môn	7h00-12h00			GDQP-AN (HP1)	1-5
											202 tòa 2 MD				ID: httzoom01@gmail.com pass Htt@1243
	Chiều									Thi hết môn	13h30-16h50	GDQP-AN (HP1)	6-10	GDQP-AN (HP1)	6-10
											202 tòa 2 MD	ID: httzoom01@gmail.com pass Htt@1243			ID: httzoom01@gmail.com pass Htt@1243

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
APHR02-K17	Sáng	Giải phẫu hệ thống đầu mặt cổ (15/45)	7h30 - 11h45	Giải phẫu hệ thống đầu mặt cổ (25/45)	7h30 - 11h45	Giải phẫu hệ thống đầu mặt cổ (35/45)	7h30 - 11h45	Giải phẫu hệ thống đầu mặt cổ (45/45)	7h30 - 11h45					GDQP-AN (HP1)	1-5
		<i>Cô Huyền</i>	202A tòa 2 MD	<i>Cô Huyền</i>	202A tòa 2 MD	<i>Cô Huyền</i>	202A tòa 2 MD	<i>Cô Huyền</i>	202A tòa 2 MD						<i>ID: httzoom01@gmail.com pass Htt@1243</i>
	Chiều	Giải phẫu HT đầu mặt cổ (20/45)	13h00 - 17h15	Giải phẫu hệ thống đầu mặt cổ (30/45)	13h00 - 17h15	Giải phẫu hệ thống đầu mặt cổ (40/45)	13h00 - 17h15			Giải phẫu răng (5/60)	13h00 - 17h15	GDQP-AN (HP1)	6-10	GDQP-AN (HP1)	6-10
		<i>Cô Huyền</i>	202A tòa 2 MD	<i>Cô Huyền</i>	202A tòa 2 MD	<i>Cô Huyền</i>	<i>ID: 9885203982 6 pass: 12345</i>			<i>Cô Huyền</i>	<i>ID: 9885203982 6 pass: 12345</i>	<i>ID: httzoom01@gmail.com pass Htt@1243</i>			<i>ID: httzoom01@gmail.com pass Htt@1243</i>
YQT01-K17 (CEO)	Sáng	Quản trị bán hàng (7/12)	8h-11h	Quản trị kinh doanh 1 (10/10)	8h-11h	Quản trị tác nghiệp (9/9)	8h-11h			Phân tích hoạt động KD (1/6)	8h-11h	Hệ thống thông tin quản lý	8h - 11h		
		<i>C. Bình</i>	303D	<i>C. Trang</i>	303D	<i>C. Nhung</i>	303D			<i>C. Vân Anh</i>	303D	<i>T. Thành</i>	303D		
	Chiều											Hệ thống thông tin quản lý	13h30-17h00		
												<i>T. Thành</i>	303D		
ITH01,02-K17	Sáng	TOPIK	8h20-11h40	TOPIK	8h20-11h40	TOPIK	2-5	TOPIK	2-5	TOPIK	2-5				
		<i>Thầy Hưng</i>	501B	<i>Cô Thơ</i>	501B	<i>Cô Hoa</i>	501B	<i>Cô Hoa</i>	501B	<i>Thầy Hưng</i>	502B				
	Chiều	TOPIK	6-9	TOPIK	6-10	TOPIK	6-10	TOPIK	6-10	TOPIK	6-10				
		<i>Cô Hoa</i>	401B	<i>Thầy Hưng</i>	501B	<i>Thầy Hưng</i>	502B	<i>Cô Thơ</i>	501B	<i>Thầy Hưng</i>	501B				
	Tối														

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
DMK01-K17	Sáng														
	Chiều	Nghiên cứu MKT (30/60)	6-10	Quản trị MKT (20/60)	6-10	Nghiên cứu MKT (35/60)	6-10	Quản trị MKT (25/60)	6-10	Nghiên cứu MKT (40/60)	6-10				
		Cô Hương	102D NNV	Cô Hương	102D NNV	Cô Hương	102D NNV	Cô Hương	102D NNV	Cô Hương	102D NNV				
DOT01-K17	Sáng	TT sản xuất		TT sản xuất		TT sản xuất		TT sản xuất		TT sản xuất					
	Chiều														
YĐH01-K17	Sáng			TK hình ảnh với Illustrator (46/60 tiết)	Tiết (1-5)	Khoa học màu sắc (5/60 tiết)	Tiết (1-5)	TK hình ảnh với Illustrator (51/60 tiết)	Tiết (1-5)	Khoa học màu sắc (10/60 tiết)	Tiết (1-5)	Khoa học màu sắc (14/60 tiết)	Tiết (1-4)		
				Thầy Minh	Lab 2	Thầy Minh	Lab 2	Thầy Minh	Lab 2	Thầy Minh	Lab 2	Thầy Minh	Lab 2		
	Chiều														
YTT01-K17	Sáng														
	Chiều			Lập trình cơ bản với C/C++ (40/45 tiết)	Tiết (6-9)	Thiết kế hình ảnh với Illustrator (5/45 tiết)	Tiết (6-10)	Lập trình cơ bản với C/C++ (42/45 tiết)	Tiết (6-7)			TK hình ảnh với Illustrator (10/45 tiết)	Tiết (6-10)		
				Thầy Lộc	Lab 2	Thầy Minh	Lab 1	Thầy Lộc	Lab 2			Thầy Minh	Lab 1		

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
YCB01-K17TC	Sáng														
	Chiều														
YTT01-K17TC	Sáng														
	Chiều														
HĐH01-K17TC	Sáng			Kỹ năng học tập và làm việc	1-5										
				Cô Bích	102C										
	Chiều														
HĐL01-K17TC	Sáng			Đo lường điện lạnh	1-5										
				Cô Bắc	101D										
	Chiều														
HCB01-K17TC	Sáng			Tiếng anh CN	1-5										
				Cô Nhung	101C										
	Chiều														
HCB02-K17TC	Sáng	TH chế biến Á	1-5	Tiếng anh CN	1-5										
		Cô Hằng	PTH	Cô Nhung	101C										
	Chiều														